

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10
CATALOGUE NẮP LỐC MÁY
BÊN PHẢI (CMX1100A / A2)
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ online:

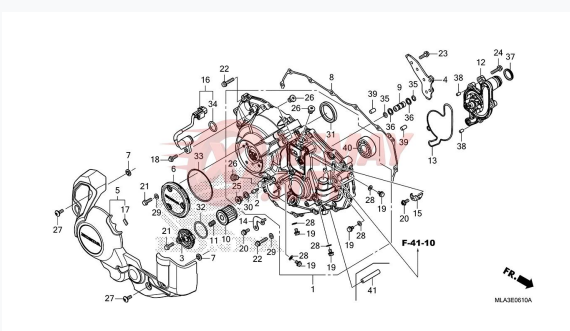
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-10-catalogue-nap-l-oc-may-ben-phai-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005195> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 43 chi tiết	Có giá tham khảo: 43/43	Tổng giá trị: 27,843,065đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE
NẮP LỐC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2)
HONDA REBEL 1100 (2023)



Mã EPC	EPCDOV0005195
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2023)
Số phụ tùng	43 chi tiết
Tổng giá trị	27,843,065đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (43 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2) HONDA REBEL 1100 (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Nắp máy phải 11330-MLA-A50 HONDA REBEL 1100	11330MLAA50	1	8,587,375đ
2	Zích lờ 11335-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	11335MJPG80	1	849,172đ
3	Ốp bảo vệ lọc dầu 11337-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	11337MJPG80	1	1,026,489đ
3	Ốp bảo vệ lọc dầu 11337-MLF-E70 HONDA REBEL 1100	11337MLFE70	1	1,026,489đ
4	Nắp máy trong 11361-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	11361MJPG80	1	1,036,961đ
5	Ốp bên phải động cơ 11370-MLA-A60 HONDA REBEL 1100	11370MLAA60	1	2,464,985đ
6	Nắp ốp máy phải 11375-MLA-A50 HONDA REBEL 1100	11375MLAA50	1	2,428,755đ
7	Bạc đệm 11385-MJF-A00 HONDA REBEL 1100	11385MJFA00	1	212,082đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Gioăng nắp máy phải 11394-MJP-G51 HONDA REBEL 1100	11394MJPG51	1	286,312đ
9	Ống dẫn dầu 15104-MGS-D20 HONDA REBEL 1100	15104MGSD20	1	185,453đ
10	Lọc dầu 15412-MGS-D21 HONDA REBEL 1100	15412MGSD21	1	200,093đ
11	Lò xo lọc dầu 15414-MEB-670 HONDA REBEL 1100	15414MEB670	1	72,254đ
12	Bơm nước 19200-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	19200MJPG50	1	4,214,940đ
13	Gioăng bơm nước 19226-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	19226MJPG50	1	151,290đ
14	Giá đỡ kẹp dây điện 32157-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	32157MJPG80	1	182,199đ
15	Giá đỡ kẹp dây điện 32158-MLA-A50 HONDA REBEL 1100	32158MLAA50	1	99,235đ
16	Cảm biến góc nghiêng 38810-MLA-A51 HONDA REBEL 1100	38810MLAA51	1	2,638,608đ
17	Chụp cao su nắp sau tay lái 53209-K0G-900 HONDA REBEL 1100, REBEL 500, SUPER CUB	53209K0G900	1	30,640đ
18	Bu lông chịu lực 6mm 90011-MGE-D00 HONDA REBEL 1100	90011MGED00	1	64,620đ
19	Bu lông 6X8 90026-GHB-600 HONDA REBEL 1100	90026GHB600	1	53,968đ
20	Bu lông 6x14 90026-GHB-630 HONDA REBEL 1100	90026GHB630	1	56,218đ
21	Bu lông 6x18 90026-GHB-650 HONDA REBEL 1100	90026GHB650	1	56,218đ
22	Bu lông 6x28 90026-GHB-690 HONDA REBEL 1100	90026GHB690	1	62,963đ
23	Bu lông 6X20 90030-GHB-660 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90030GHB660	1	62,963đ
23	Bu lông 6X20 95701-060-2000 HONDA AIR BLADE, CLICK, DREAM, FUTURE, PCX, SH, WAVE	957010602000	1	10,854đ
24	Bu lông 6x25 90030-GHB-680 HONDA REBEL 1100	90030GHB680	1	74,443đ
25	Bu lông 12x8 90031-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	90031MJPG80	1	76,218đ
26	Bu lông 10mm 90042-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	90042MJPG80	1	92,787đ
27	Bu lông 6x17 90085-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	90085MLAA00	1	72,254đ
28	Vòng đệm 6mm 90404-HW1-670 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90404HW1670	1	62,963đ
29	Vòng đệm 6mm 90488-425-000 HONDA GL1800	90488425000	1	67,875đ
30	Vòng đệm 12mm 90545-KF0-000 HONDA REBEL 1100	90545KF0000	1	58,465đ
31	Vòng bi 40X52X7 91004-MJP-G81 HONDA REBEL 1100	91004MJPG81	1	489,657đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
32	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91302-PA9-003 HONDA REBEL 1100	91302PA9003	1	139,904đ
33	Phốt O 81X2.2 91307-MGE-D01 HONDA REBEL 1100	91307MGED01	1	91,101đ
34	Phốt O 16.5x2.5 91310-MGE-D01 HONDA CB 1000, REBEL 1100	91310MGED01	1	113,875đ
35	Phốt O 7.7X1.9 91311-RFH-003 HONDA REBEL 1100	91311RFH003	1	66,699đ
36	Vòng chặn 8X11 91315-MGS-D20 HONDA REBEL 1100	91315MGSD20	1	84,594đ
37	Phốt ống nước 91315-MJP-G51 HONDA REBEL 1100	91315MJPG51	1	64,027đ
38	Chốt định vị 94301-06100 HONDA	9430106100	1	35,979đ
39	Chốt định vị 8x14 94301-08140 HONDA AIR BLADE, DREAM, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	9430108140	1	14,472đ
40	Vòng bi 6304 96100-630-4000 HONDA REBEL 300	961006304000	1	151,290đ
41	Ống 3.5x50 95005-350-5030 HONDA	950053505030	1	25,326đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-10-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005195> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE NÁP LỌC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005195). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-10-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005195>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005195)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-10-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005195>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005195)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-10-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005195>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 - 10 CATALOGUE
NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI (CMX1100A / A2) HONDA
REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005195)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.